

Số: 899 /QĐ-UBND

CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(Chứng nhận lần đầu: ngày 05 tháng 12 năm 2017)

(Chứng nhận thay đổi lần thứ 1: ngày 07 tháng 4 năm 2021)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Công văn số 8909/BKHĐT-PC ngày 31/12/2020 và Công văn số 324/BKHĐT-PC ngày 20/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai thi hành Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 547/BC-SKHĐT-ĐKKD ngày 29/3/2021 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Mô cát xây dựng (đoạn qua xã Thống Nhất) do Công ty TNHH một thành viên Cao su Bình Phước làm chủ đầu tư (điều chỉnh lần 1, thay đổi chủ đầu tư sang Công ty TNHH một thành viên 16); kèm theo văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư nộp ngày 25/12/2020, nộp bổ sung ngày 17/3/2021 của Công ty TNHH một thành viên Cao su Bình Phước.

CHẤP THUẬN

1. Tên dự án: Mô cát xây dựng (đoạn qua xã Thống Nhất).

2. Mục tiêu dự án: Khai thác cát xây dựng.

3. Địa điểm thực hiện dự án:

- Khu vực khai thác: Tại sông Đồng Nai đoạn giáp ranh giữa xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước và xã Phước Cát 2, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

- Khu đất làm bãi chứa và công trình phụ trợ: Xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

4. Quy mô dự án:

a) Quy mô:



- Trữ lượng cấp 122: 231.806 m³.
- Công suất: 35.000 m³/năm.
- Các công trình phụ trợ khai thác mỏ: Bãi chứa, nhà điều hành, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh, kho chứa nhiên liệu, nhà chứa chất thải nguy hại, hồ lắng xử lý nước thải...).

b) Diện tích, nguồn gốc đất:

- Diện tích:
 - + Khu vực khai thác cát trên sông: 17,2 ha.
 - + Khu đất làm bãi chứa và công trình phụ trợ: Khoảng 0,5 ha trên tổng diện tích 01 ha.

- Nguồn gốc đất:

+ Khu vực khai thác trên sông: Đã được UBND tỉnh thuận chủ trương thăm dò, khai thác khoáng sản cát xây dựng và lựa chọn tổ chức thăm dò khoáng sản tại Công văn số 3428/UBND-KTN ngày 09/11/2016, cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 12/GP-UBND ngày 23/02/2017, phê duyệt trữ lượng khoáng sản tại Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 01/8/2017. Công ty TNHH một thành viên 16 làm thủ tục thuê đất để thực hiện dự án.

+ Khu đất làm bãi chứa và các công trình phụ trợ: Thuộc quyền sử dụng của ông Ninh Quảng Nam và bà Nguyễn Thị Thơm được UBND huyện Bù Đăng cấp GCNQSD đất số vào sổ CH02724 ngày 30/6/2014. Sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, ông Nam và bà Thơm sẽ thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất và cho Công ty TNHH một thành viên 16 thuê lại quyền sử dụng đất để thực hiện dự án.

5. Tiến độ thực hiện dự án: Đến tháng 8/2021: Hoàn tất thủ tục pháp lý và đi vào khai thác.

6. Thời hạn thực hiện dự án: 07 năm, kể từ ngày được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

7. Nhà đầu tư thực hiện dự án:

a) Nhà đầu tư:

Công ty TNHH một thành viên 16 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3800223089 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 14/4/2010, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 09/7/2015; địa chỉ trụ sở chính tại xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Ngọc Tuấn; sinh ngày 19/11/1968; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; Giấy chứng thực cá nhân loại khác do Tổng cục Chính trị cấp ngày 15/11/2013; địa chỉ thường trú tại tổ 30, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay tại ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; chức danh: Giám đốc.



b) Tổng vốn đầu tư của dự án: 2.517.300.000 đồng (Hai tỷ, năm trăm mười bảy triệu, ba trăm ngàn đồng).

Trong đó: Vốn tự có của nhà đầu tư 100%.

8. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Hoàn thành các thủ tục pháp lý có liên quan trước khi đưa dự án vào hoạt động.

- Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 và hướng dẫn tại Công văn số 1006/UBND-TH ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh.

- Hoàn tất các thủ tục pháp lý về môi trường trước khi triển khai thực hiện dự án; trong quá trình hoạt động phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về công tác bảo vệ môi trường và phải có phương án bảo vệ môi trường đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường thì sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

- Thực hiện các báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

9. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định hiện hành.

10. Thời điểm hiệu lực của văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư: Kể từ ngày ký.

11. Thời điểm hoạt động của dự án: Từ tháng 8/2021.

12. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND huyện Bù Đăng căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị hướng dẫn nhà đầu tư triển khai các thủ tục tiếp theo đúng quy định.

13. Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư này thay thế Quyết định chủ trương đầu tư số 3158/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh Bình Phước.

14. Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư được cấp cho Công ty TNHH một thành viên 16; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản được lưu tại UBND tỉnh Bình Phước./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như mục 12, 14;
- LĐVP, Phòng: KT, TH;
- Lưu: VT. (67Thg-01/4)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Mi